

Số: 10 /2022/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 24 tháng 8 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, mức vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH  
KHÓA XVII KỲ HỌP ĐỀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐÓT XUẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Thực hiện Thông báo kết luận số 450-TB/TU ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn Ngân sách trung ương, mức vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện*



*[Handwritten signature]*

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, mức vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Báo cáo thẩm tra số 18/BC-HĐND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, mức vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVII Kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 24 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua. /.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thái Bình;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Báo Thái Bình, Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu VTVP.



**Nguyễn Tiến Thành**



## QUY ĐỊNH

**Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, mức vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Bình**  
(Kèm theo Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, mức vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Thái Bình (sau đây gọi tắt là Chương trình).

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các huyện, thành phố; các xã và các đơn vị khác sử dụng vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 để thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh Thái Bình.
2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Quy định này.

### **Điều 3. Nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình**

1. Phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương cho các địa phương phải bảo đảm tính công bằng, công khai, minh bạch; tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công, Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.
2. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm quản lý tập trung; ưu tiên hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cho phát triển sản xuất; thống nhất về mục tiêu, nhiệm vụ; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật; tạo quyền chủ động cho các sở, ban, ngành, địa phương; bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.
3. Ưu tiên nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nhưng mức đạt chuẩn của một số tiêu chí còn chưa cao để nâng cao chất lượng các tiêu chí đáp ứng với yêu cầu của tiêu chí giai đoạn 2021 - 2025 và bảo đảm bền vững (tập trung vào các chỉ tiêu: Truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương; điểm vui chơi, giải trí, thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định; cải tạo, nâng cấp đường giao thông nông thôn; mô hình camera an ninh, phân loại xử lý rác thải tại nguồn; cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp). Cấp huyện, cấp xã chủ động cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện mục tiêu đạt

chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

4. Bố trí vốn ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng các vùng sản xuất tập trung theo Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ. Cấp huyện, cấp xã chủ động bố trí nguồn vốn đối ứng để đầu tư hoàn thiện hạ tầng các vùng sản xuất, phát huy hiệu quả đầu tư, phục vụ phát triển sản xuất, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

5. Hỗ trợ thực hiện các chương trình chuyên đề được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

#### **Điều 4. Tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương**

##### **1. Phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương**

a) Phân bổ 45% tổng số vốn đầu tư phát triển để hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nhưng mức đạt chuẩn của một số tiêu chí còn chưa cao để nâng cao chất lượng các tiêu chí đáp ứng với yêu cầu của tiêu chí giai đoạn 2021-2025 và bảo đảm bền vững. Hệ số phân bổ ngân sách trung ương hỗ trợ cho các xã thực hiện sáp nhập theo Nghị quyết số 892/NQ-UBTVQH14 ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Bình và các xã không sáp nhập, cụ thể như sau:

- Xã được sáp nhập từ 3 xã: Hệ số là 2,5;
- Xã được sáp nhập từ 2 xã: Hệ số là 1,8;
- Các xã còn lại (không sáp nhập): Hệ số là 1,0.

\* **Phương pháp tính, xác định phân bổ vốn cho các xã:** Vốn ngân sách phân bổ cho từng xã được tính theo công thức sau:

$$A_n = Q \cdot X_n$$

Trong đó:

$A_n$  là vốn ngân sách trung ương phân bổ cho xã  $n$ .

$X_n$  là hệ số phân bổ của xã  $n$ .

$Q$  là vốn bình quân cho một xã được tính theo công thức:

$$Q = \frac{G}{X}$$

(Trong đó:  $G$  là tổng vốn ngân sách trung ương được phân bổ hỗ trợ cho các xã;  $X$  là tổng số hệ số phân bổ của các xã).

b) Phân bổ 40% tổng số vốn đầu tư phát triển (bình quân khoảng 35 tỷ đồng/huyện) để hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng các vùng sản xuất tập trung theo Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg

*Whe*

ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ. Mức phân bổ tối đa 10 tỷ đồng/01 vùng sản xuất và không quá 05 vùng/huyện (không hỗ trợ cho thành phố Thái Bình).

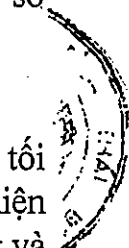
c) Phân bổ 3% tổng số vốn đầu tư phát triển để hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm cho 03 hợp tác xã thực hiện Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Phần còn lại (12%) phân bổ hỗ trợ để thực hiện các chương trình chuyên đề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh) và thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 2. Phân bổ vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương

Căn cứ hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương hằng năm về thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án phân bổ cụ thể cho các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các địa phương, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đúng tính chất nguồn vốn, đúng quy định của pháp luật và hoàn thành các mục tiêu theo thứ tự ưu tiên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

### **Điều 5. Quy định mức vốn đối ứng của ngân sách địa phương**

Hằng năm, ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) đối ứng tối thiểu bằng 1,5 lần tổng vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho tỉnh để thực hiện Chương trình. Cấp huyện, cấp xã chủ động bố trí thêm từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch đề ra, phân đầu hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.  *Whe*